

Số: 39 /2024/QĐST-DS

Ia Pa, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2023/TLST-DS, ngày 13 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Trọng B, sinh năm 1984 và chị Trịnh Thị Thanh H, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Thôn K, xã Ia M, huyện I, tỉnh G.

- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1986 và chị Mai Thị Thùy L, sinh năm 1986; cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Ia M, huyện I, tỉnh G.

Chị Mai Thị Thùy L uỷ quyền cho anh Bùi Văn D (là chồng) làm đại diện tham gia tố tụng (Văn bản uỷ quyền ngày 19/7/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả và thời hạn trả: Anh Bùi Văn D, chị Mai Thị Thùy L có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Trọng B, chị Trịnh Thị Thanh H số tiền 41.585.000 đồng, trong thời hạn 01 tháng, tính từ ngày 25/10/2024 đến 25/11/2024.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 2.800.000 đồng, anh B, chị H đã nộp đủ. Anh B, chị H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 2.800.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 2.079.250 đồng, hòa giải thành các đương sự chỉ phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm là 1.039.625 đồng.

Anh Nguyễn Trọng B, chị Trịnh Thị Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.039.625 đồng. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp 6.147.504 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000736, ngày 13/6/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho anh B, chị H số tiền chênh lệch là 5.107.879 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thắng